



■ Báo cáo chiến lược tháng 8/2023

# Xu hướng dài hạn nhóm vốn hóa lớn được nâng lên mức TĂNG



Mở tài khoản  
liền tay



## Cập nhật vĩ mô

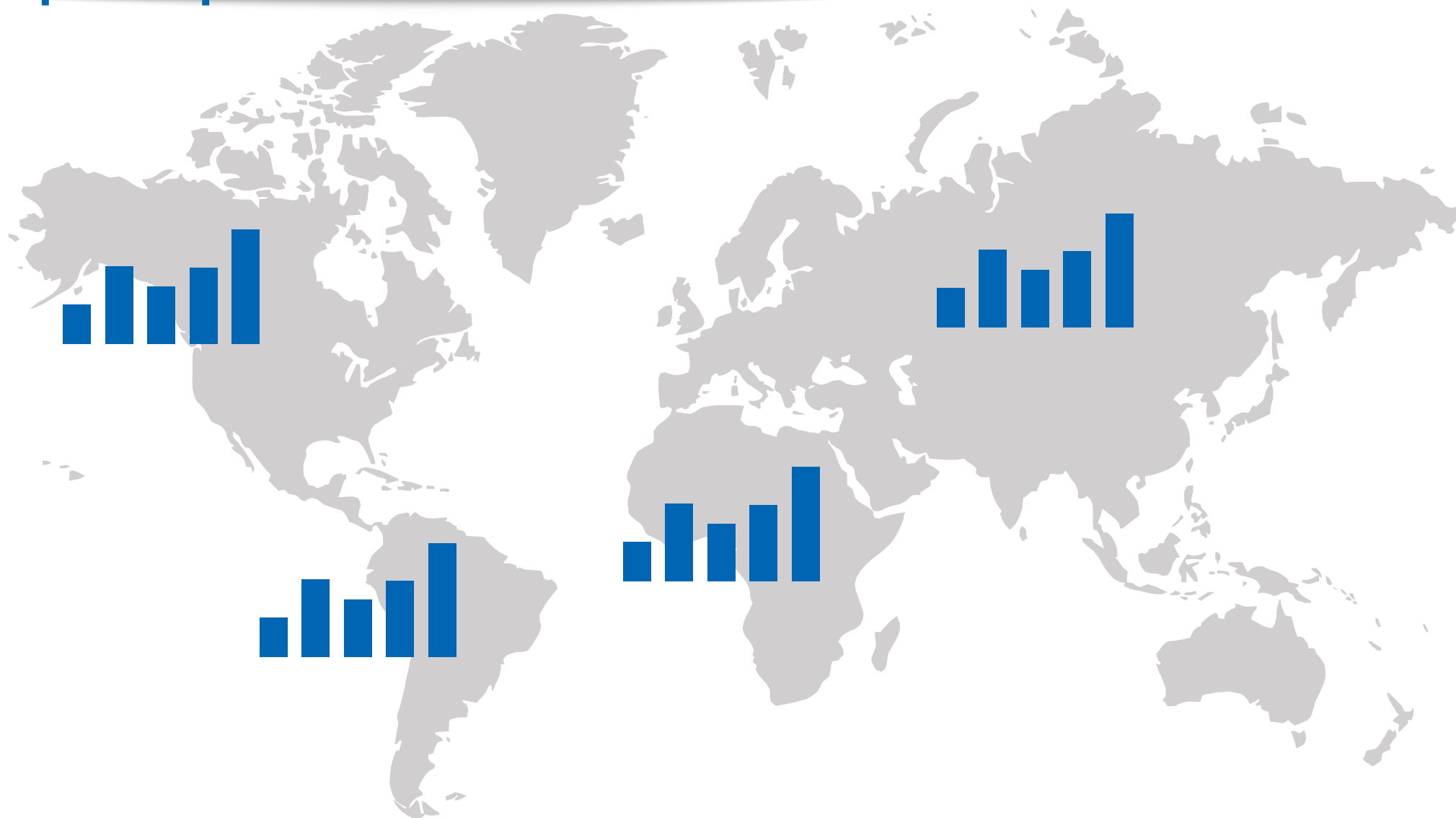
1. FDI tăng mạnh, số lũy kế lần đầu tiên tăng trưởng dương
2. Xuất nhập khẩu tiếp tục hồi phục MoM nhưng chậm
3. Lạm phát tháng 7 tăng do nhiều yếu tố trùng hợp
4. Sản xuất tiếp tục hồi phục nhanh hơn trong tháng 7
5. Tổng mức bán lẻ vẫn tăng trưởng, khách quốc tế vượt mốc 1 triệu/tháng
6. Giá vàng xu hướng đi ngang – Tỷ giá tiếp tục tăng nhẹ
7. Mặt bằng lãi suất - Rủi ro vĩ mô tiếp tục giảm

## Triển vọng thị trường

1. Diễn biến thị trường tháng 7/2023
2. Giao dịch khối ngoại tháng 7/2023
3. Triển vọng TTCK tháng 8/2023
4. Hiệu quả khuyến nghị đầu tư của YSVN



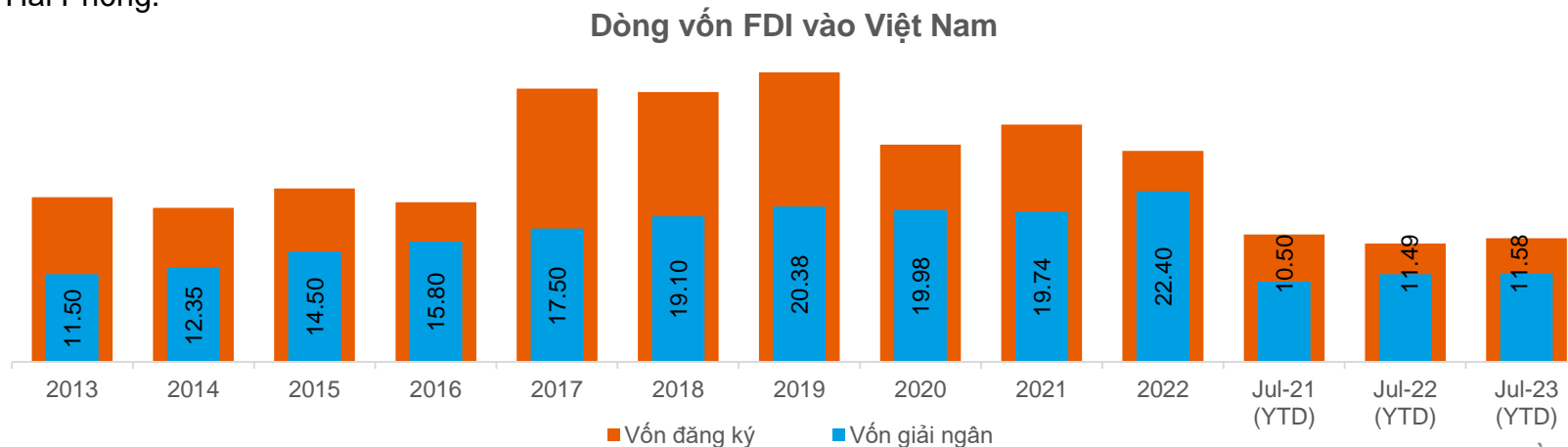
# CẬP NHẬT VĨ MÔ



2023

# 1. FDI tăng mạnh, số lũy kế lần đầu tiên tăng trưởng dương

- **Tổng vốn FDI đăng ký tính từ đầu năm tới 20/07/2023 đạt 16.24 tỷ USD, đảo chiều tăng 4.5% YoY, tăng trưởng dương lần đầu tiên kể từ đầu năm.** Trong đó, có 1,627 dự án được cấp phép mới (+75.5% YoY), với số vốn đăng ký đạt 7.94 tỷ USD (+38.6% YoY); có 736 dự án đăng ký điều chỉnh vốn (+27.1% YoY) với số vốn tăng thêm 4.16 tỷ USD (-42.5% YoY). Vốn góp mua cổ phần đạt 4.14 tỷ USD (+60.7% YoY). **Vốn giải ngân tính từ đầu năm tới 20/07/2023 đạt 11.58 tỷ USD, tiếp tục tăng 0.8% YoY.**
- **Tổng vốn FDI đăng ký tăng mạnh trong tháng 7/2023 với 2.81 tỷ USD (+85.8% YoY, +9.0% MoM).** Vốn FDI giải ngân trong tháng 7 tiếp tục duy trì tích cực với 1.56 tỷ USD (+2.7% YoY). Số dự án mới và số vốn FDI đăng ký đều tiếp tục tăng trong tháng 7 là tín hiệu tích cực. Chúng tôi cho rằng dòng vốn FDI đang quay trở lại do 1) tình hình vĩ mô trong nước tiếp tục cải thiện; 2) hạ tầng đang cải thiện nhanh tích cực nhờ các tuyến đường giao thông mới và hệ thống cầu cảng hoàn thiện hơn giúp vận chuyển hàng hóa linh hoạt hơn; 3) các tỉnh thành, địa phương đang có xu hướng thi đua thu hút các công ty lớn nước ngoài đầu tư vào khu vực của mình bằng các chính sách ưu đãi riêng, chương trình giao lưu – triển lãm với các tổ chức, nhà đầu tư quốc tế.
- Chúng tôi ghi nhận đây là tháng tích cực thứ 4 liên tiếp của dòng vốn FDI, các tín hiệu tốt tiếp tục đến từ các dự án mới và vốn đăng ký mới. Điều này cho thấy dòng vốn FDI đang quay lại một cách khá bền vững. Một số dự án FDI lớn vừa được chứng nhận gần đây như LG Innotek Hải Phòng (vốn tăng thêm 1 tỷ USD), Foxconn (đăng ký mới 246 triệu USD), và các dự án nhỏ hơn nhưng tập trung vào các tỉnh thành như: Bắc Giang, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Bình Phước, Nghệ An, Long An, Hải Phòng.

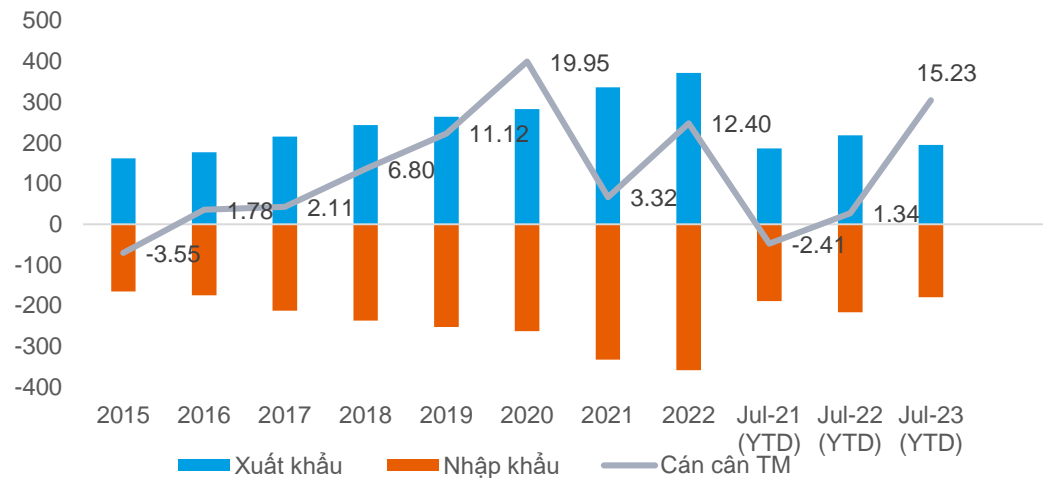


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

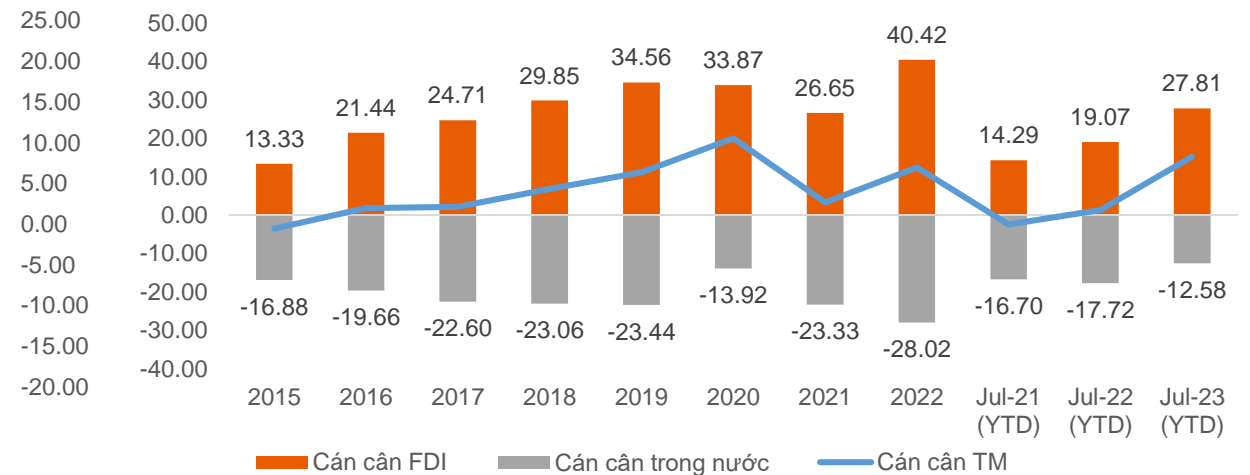
## 2. Xuất nhập khẩu tiếp tục hồi phục MoM nhưng còn chậm

- **Kim ngạch XNK T7/2023 đạt 57.21 tỷ USD, giảm 6.7% YoY, tăng 2.5% MoM.** Trong đó, xuất khẩu đạt 29.68 tỷ USD, giảm 3.5% YoY, tăng 0.8% MoM; nhập khẩu đạt 27.53 tỷ USD, giảm 9.9% YoY, tăng 4.4% MoM. Tình hình xuất nhập khẩu tháng 7 tiếp tục cải thiện so với tháng 6 mặc dù vẫn còn chậm. Cán cân thương mại xuất siêu 2.15 tỷ USD. Trong đó, khối FDI xuất siêu 5.12 tỷ USD; khối DN trong nước nhập siêu 2.97 tỷ USD.
- **Lũy kế 7T2023,** kim ngạch XNK đạt 374.23 tỷ USD, giảm 13.9% YoY, trong đó XK 194.73 tỷ USD (-10.6% YoY), NK 179.50 tỷ USD (-17.1% YoY). Xuất siêu 15.23 tỷ USD, gấp 10 lần cùng kỳ, trong đó, khối FDI xuất siêu 27.81 tỷ USD, tăng 46% YoY, khối DN trong nước nhập siêu 12.58 tỷ USD.
- Tình hình xuất nhập khẩu tháng 7/2023 tiếp tục hồi phục so với tháng trước mặc dù còn chậm. Chúng tôi cho rằng XNK có thể tiếp tục chậm trong vài tháng tới do tác động sau việc tăng lãi suất của Fed, tuy nhiên, tình hình XNK vẫn thể hiện “tháng sau cao hơn tháng trước”, theo đó, **kỳ vọng xuất nhập khẩu nhiều khả năng đang tạo đáy và có thể sẽ tích cực hơn trong Q4/2023** nhờ các doanh nghiệp xuất khẩu đang chuyển sang những thị trường mới, khách hàng mới. Một số mặt hàng tăng trưởng giá trị xuất khẩu trong T7/2023 như: nông sản (rau quả, cà phê, gạo), phương tiện vận tải, linh kiện điện tử, xi măng và clanhke, giấy và sản phẩm từ giấy.

**Xuất - Nhập khẩu và cán cân thương mại**



**Cán cân thương mại theo khu vực**

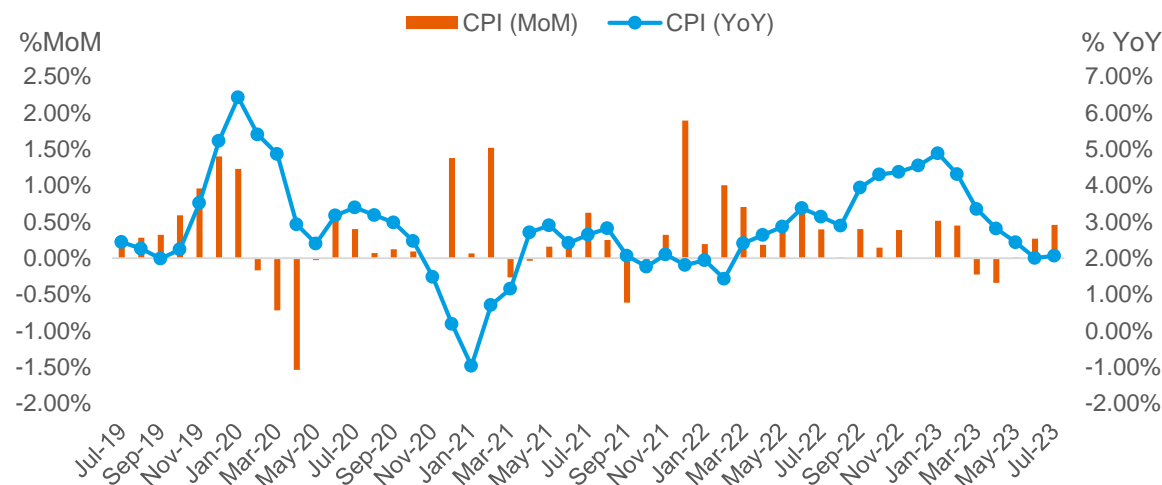


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

### 3. Lạm phát tháng 7 tiếp tục tăng do nhiều yếu tố trùng hợp

- **CPI tháng 7/2023 tăng 0.45% MoM, tăng 2.06% YoY, cao hơn một chút so với mức tăng của tháng 6.** Cụ thể, giá các nhóm hàng tăng đều trong tháng 7, tăng mạnh nhất là Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+0.63% MoM), Nhà ở và VLXD (+0.51% MoM), Đồ uống và thuốc lá (+0.22% MoM), chỉ có 1 nhóm giảm giá là Bưu chính viễn thông (-0.12% MoM).
- Trong tháng 7/2023, CPI tăng 0.45% MoM tiếp tục là tháng tăng MoM thứ 2 liên tiếp. Chúng tôi cho rằng nguyên nhân là do 1) nhu cầu tiêu dùng đang hồi phục chậm nhưng đồng đều ở các nhóm ngành; 2) tăng giá điện làm tăng chi phí đầu vào của hàng hóa dịch vụ; 3) tâm điểm kỳ nghỉ hè của học sinh – sinh viên thúc đẩy nhu cầu du lịch gia tăng khiến giá các loại hàng hóa dịch vụ liên quan như du lịch, ăn uống, giải trí... tăng giá so với tháng trước.
- Nhìn chung, CPI bình quân 7T2023 tăng 3.12%, vẫn dưới mức mục tiêu của Chính phủ là 4.5%, là một điều tích cực. Chúng tôi cho rằng CPI tăng mạnh hơn trong tháng 7 là một hiệu ứng ngắn hạn trong bối cảnh nhu cầu hồi phục, việc thiếu điện do thời tiết nóng và trùng với kỳ nghỉ hè làm tăng nhu cầu vui chơi giải trí. **Chúng tôi vẫn kỳ vọng mức tăng CPI YoY có thể sẽ tiếp tục chậm lại trong các tháng tới do mức nền so sánh cao cùng kỳ 2022 và nguồn cung hàng hóa đang dần hồi phục.** Chúng tôi vẫn đánh giá cao kịch bản lạm phát cả năm 2023 trong mục tiêu dưới 4.5%.

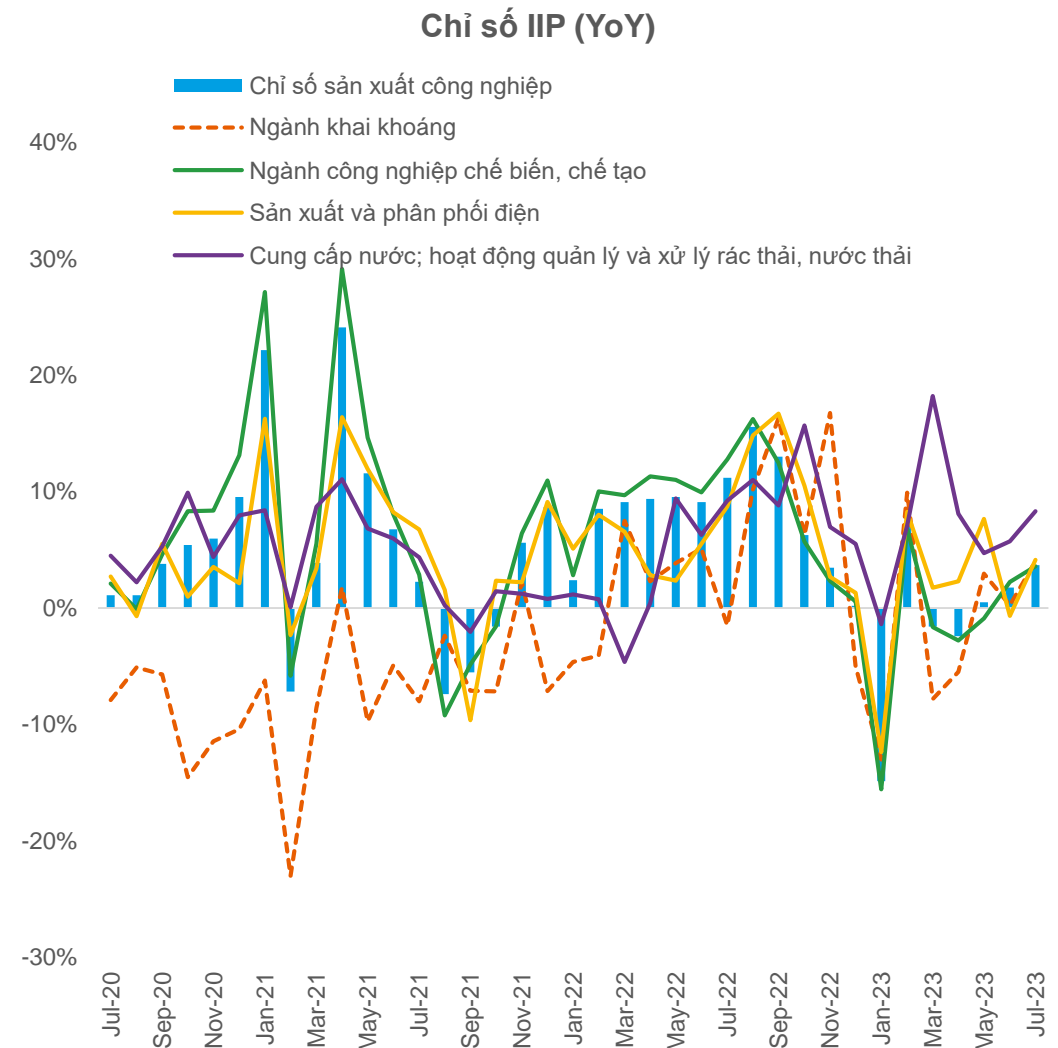
Chỉ tiêu	YoY	MoM	BQ
<b>CPI chung</b>	<b>2.06%</b>	<b>0.45%</b>	<b>3.12%</b>
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	2.59%	0.63%	3.92%
Đồ uống và thuốc lá	3.05%	0.22%	3.61%
May mặc, mũ nón và giày dép	2.02%	0.18%	2.38%
Nhà ở và vật liệu xây dựng	6.51%	0.51%	6.59%
Thiết bị và đồ dùng gia đình	1.95%	0.15%	2.41%
Thuốc và dịch vụ y tế	0.61%	0.05%	0.62%
Giao thông	-9.29%	0.11%	-5.60%
Bưu chính viễn thông	-0.95%	-0.12%	-0.45%
Giáo dục	5.57%	0.03%	7.63%
Văn hoá, giải trí và du lịch	1.70%	0.19%	3.46%
Hàng hóa và dịch vụ khác	5.88%	2.84%	3.72%



Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

## 4. Sản xuất tiếp tục hồi phục nhanh hơn trong tháng 7

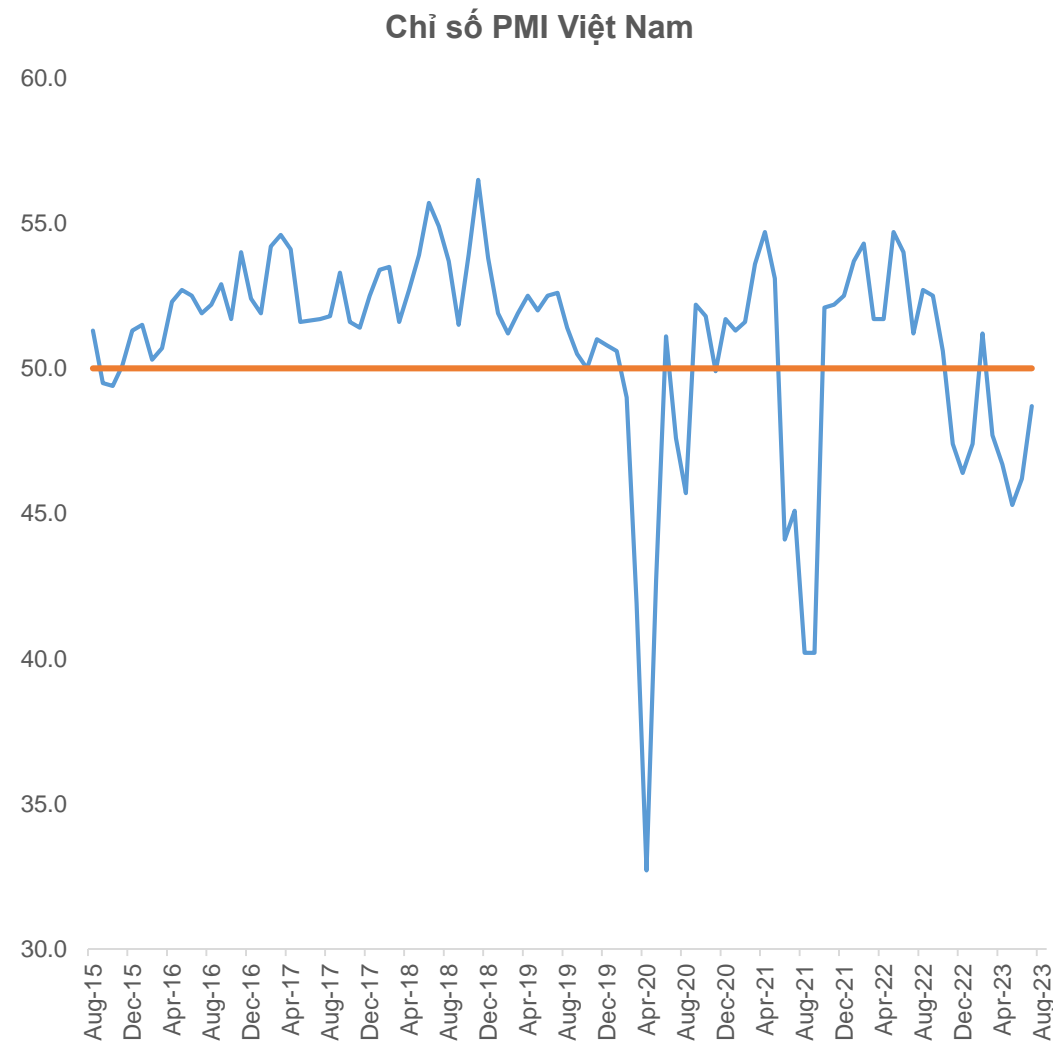
- **Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 7/2023 tăng 3.9% MoM, tăng 3.7% YoY.** Tình hình sản xuất tiếp tục hồi phục, trong đó, mức độ tăng MoM tiếp tục mạnh hơn so với tháng 6. Các ngành sản xuất đều tăng trưởng YoY trong tháng 7.
- **Nhóm Khai khoáng** (-1.9% MoM, +4.0% YoY) giảm nhẹ so với tháng trước nhưng cao hơn so với cùng kỳ. Tích cực nhất là Hoạt động hỗ trợ khai thác (+50% MoM, +18% YoY), khai thác quặng kim loại (+11% MoM, +1% YoY), ngoài ra, khai thác dầu thô và khí đốt (-5% MoM, +2% YoY), than (-6% MoM, +5% YoY).
- **Nhóm Ngành Chế biến chế tạo** (+4.2% MoM, +3.6% YoY) tăng trưởng mạnh trong tháng 7. Các ngành sản xuất tăng trưởng tốt trong tháng 7 và 7T2023 là đồ uống (+6% MoM, +8% YoY), thực phẩm (+5% MoM, +11% YoY), kim loại (+3% MoM, +15% YoY), cao su và plastic (+3% MoM, +10% YoY), hóa chất (+2% MoM, +15% YoY).
- **Chỉ số IIP sản xuất điện** (+5.8% MoM, +4.1% YoY) tiếp tục duy trì sự tăng trưởng tích cực trong các ngành sản xuất, do thời tiết nóng khiến nhu cầu tăng cao.
- **Màng Nước và xử lý rác thải** (+7.5% MoM, +8.3% YoY) được chúng tôi đánh giá tích cực trong ngắn và dài hạn, trong đó, xử lý rác thải vẫn là hoạt động tích cực nhất (+22% MoM, +11% YoY).
- **Nhìn chung, các hoạt động sản xuất tiếp tục hồi phục đồng đều trong tháng 7 với tốc độ nhanh hơn so với tháng 6,** mức độ tăng là đồng đều cho thấy việc hồi phục là không phải chỉ nhất thời, chúng tôi cho rằng xu hướng hồi phục có thể sẽ kéo dài trong các tháng tới, nguyên nhân theo chúng tôi là do nhu cầu tiêu dùng trong nước vẫn tốt và lãi suất giảm đang bắt đầu tác động vào nền kinh tế. Bên cạnh đó, dòng FDI quay lại cũng cho thấy xu hướng chuyển đổi chuỗi cung ứng sản xuất sang Việt Nam đang tiếp tục, hỗ trợ đà hồi phục cho ngành sản xuất trong nước.



Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

## 4. PMI tháng 7/2023 tiếp tục giảm nhưng chậm lại, kết thúc lạm phát chi phí

- **S&P Global công bố Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tháng 7/2023 của Việt Nam đạt 48.7 điểm, đã cải thiện tháng thứ 2 liên tiếp, từ mức 46.2 của tháng 6/2023**, cho thấy tình hình sản xuất tiếp tục suy giảm trong tháng 7 nhưng mức độ chỉ là nhẹ và cũng là nhẹ nhất trong thời kỳ này.
- **Nhu cầu còn yếu:** Số lượng đơn hàng mới và số đơn xuất khẩu đều giảm nhẹ. Mặc dù trong đó, số đơn hàng xuất khẩu giảm mạnh hơn số đơn hàng mới, một số công ty cho biết do đơn hàng mới từ châu Âu giảm. Theo đó, sản lượng cũng giảm tháng thứ 5 liên tiếp. Tuy nhiên, tình trạng thiếu điện cho sản xuất đã không còn. Các công ty cũng tiếp tục giảm hoạt động mua hàng và số lượng nhân viên nhưng do đơn hàng giảm nên hàng tồn kho đã tăng lần đầu tiên sau nhiều tháng.
- **Chi phí đầu vào tiếp tục giảm:** Chi phí đầu vào tiếp tục giảm tháng thứ 3 liên tiếp. Theo đó, các công ty có thêm dư địa để giảm giá đầu ra kích cầu. Các nhà sản xuất đã giảm giá đầu ra tháng thứ 4 liên tiếp với tốc độ tương đương tháng 6, là mạnh nhất trong hơn 3 năm qua, giá đầu ra giảm mạnh hơn mức giảm chi phí đầu vào. Thời gian giao hàng của nhà cung cấp được rút ngắn với mức độ nhanh nhất từng được ghi nhận.
- **Điểm nhấn trong tháng 7 là tình hình sản xuất tiếp tục giảm nhưng chỉ với tốc độ chậm đáng kể, ngoài ra, chúng tôi cho rằng giai đoạn lạm phát chi phí đã kết thúc.** Chúng tôi cho rằng nhu cầu vẫn tiếp tục còn yếu mặc dù lãi suất trong nước đã giảm gần đây là do có độ trễ và nhu cầu quốc tế vẫn yếu do lãi suất các NHTW các nước vẫn duy trì ở mức cao. Chỉ số niềm tin kinh doanh tương đối thấp nhưng đã cải thiện với kỳ vọng về sự phục hồi trong 12 tháng tới. Chúng tôi đánh giá tình hình sản xuất nhiều khả năng đã đang ở xung quanh giai đoạn bị quan nhất và sẽ cải thiện rõ khi nhu cầu quốc tế quay lại sau khi các NHTW dừng nâng lãi suất.

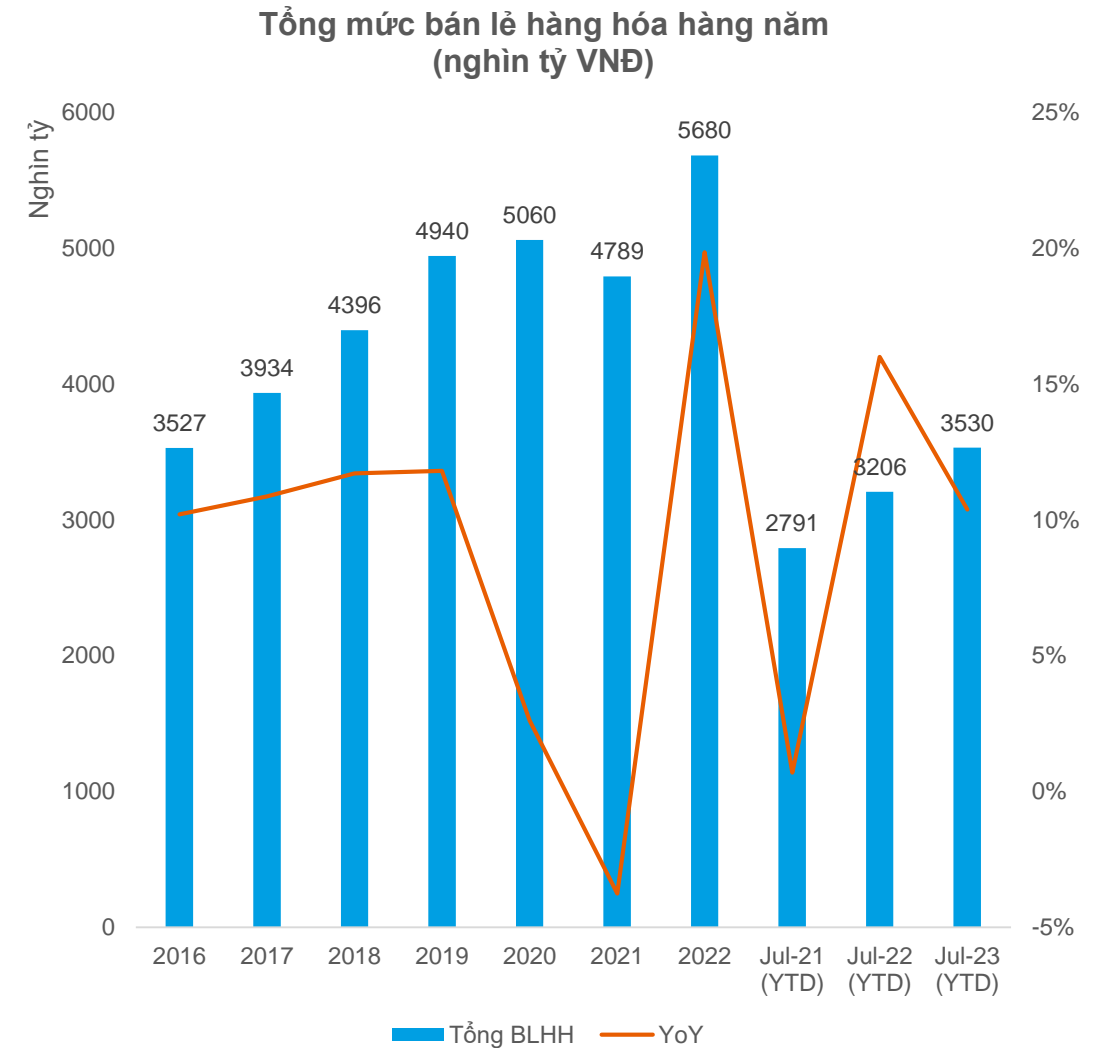


Nguồn: S&P Global, Yuanta Việt Nam



## 5. Tổng mức bán lẻ vẫn tăng trưởng, khách quốc tế vượt mốc 1 triệu/tháng

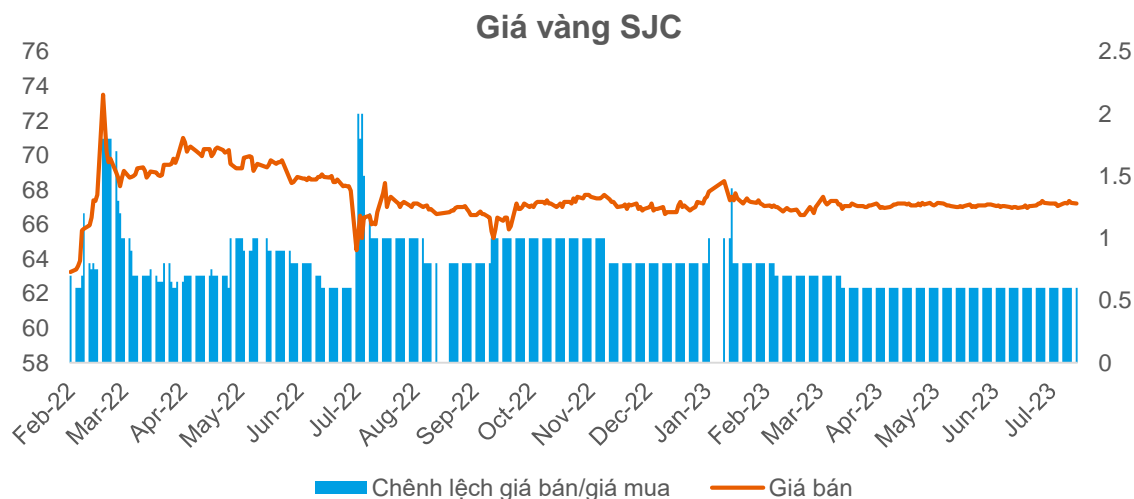
- **Tổng mức bán lẻ tháng 7/2023** ước đạt 512 nghìn tỷ, tăng 1.1% MoM, tăng 7.1% YoY. Trong đó bán lẻ hàng hóa (+0.5% MoM, +7.0% YoY), dịch vụ lưu trú – ăn uống (+4.7% MoM, +5.7% YoY), dịch vụ lữ hành (+9.0% MoM, +6.5% YoY). Tổng mức bán lẻ tháng 7 tiếp tục đà tăng trưởng so với cả tháng trước lẫn cùng kỳ. Tuy nhiên, chúng tôi chú ý mức tăng trưởng +7.1% YoY mặc dù đã cải thiện so với tháng 6 nhưng vẫn còn chậm đáng kể so với các tháng trước (hầu như luôn trên 10%). Sự chậm lại thể hiện rõ ở tất cả các nhóm ngành bán lẻ, bao gồm cả du lịch. Chúng tôi cho rằng điều này cho thấy người tiêu dùng vẫn còn tâm lý thất chặt chi tiêu hơn do bị ảnh hưởng thời gian qua và một lý do khác là người dân tăng tiết kiệm thay vì tiêu dùng.
- **Lũy kế 7T2023**, tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 3,530 nghìn tỷ đồng, tăng 10.4% YoY cho thấy sức mua tiếp tục duy trì mạnh mẽ. Mức tăng trưởng 10.4% YoY của lũy kế 7T2023 là tương đương nhưng thấp hơn một chút so với lúc trước COVID (tăng YoY là trên 11%). **Mặc dù sức mua vẫn còn tăng chậm trong tháng 7 nhưng đã có sự cải thiện so với tháng 6, chúng tôi vẫn giữ quan điểm tích cực** về tiềm năng mạnh mẽ của ngành bán lẻ trong trung-dài hạn.
- **Riêng với nhóm du lịch**, tháng 7 tiếp tục có dấu hiệu tích cực từ khách quốc tế. Số lượt khách quốc tế trong tháng 7/2023 chính thức vượt mốc 1 triệu lượt, tăng 6.5% MoM, cao gấp 2.9 lần cùng kỳ T7/2022, tương đương 80% lúc trước COVID. Lũy kế 7T2023, tổng số lượt khách quốc tế đạt 6.6 triệu lượt khách, gấp 6.9 lần cùng kỳ.



Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

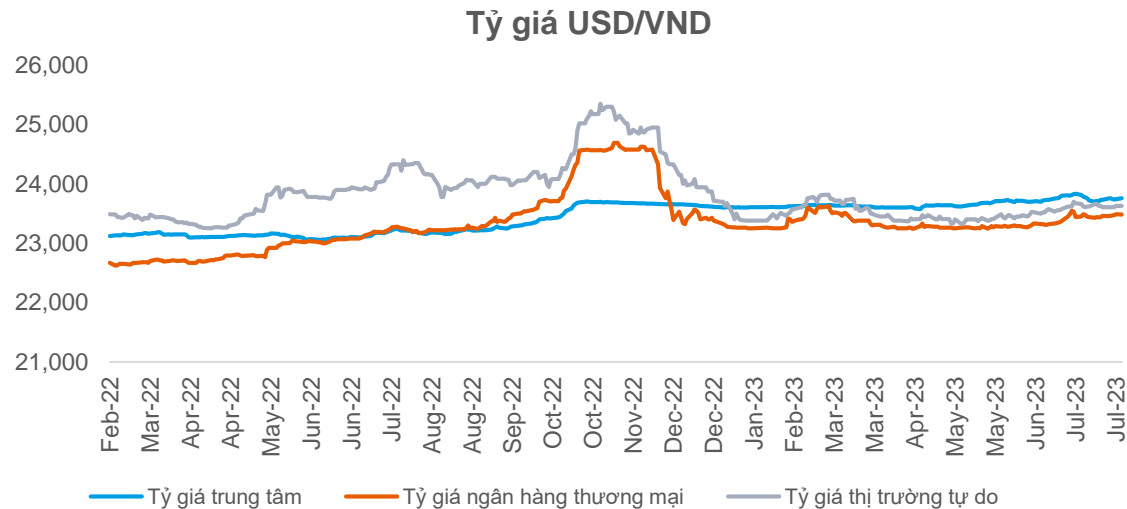
## 6. Giá vàng xu hướng đi ngang – Tỷ giá tiếp tục tăng nhẹ

Giá vàng SJC trong nước đảo chiều hồi phục trong tháng 7/2023 ở cả 2 chiều mua vào (+0.38% MoM) và bán ra (+0.37% MoM), chênh lệch mua bán đi ngang ở mức 600,000 đồng/lượng cho thấy nhu cầu vàng và cân bằng cung – cầu tiếp tục ổn định. Giá vàng thế giới cũng đảo chiều hồi phục 1.9% MoM khiến khoảng cách giá vàng SJC trong nước cao hơn giá vàng thế giới, chỉ giảm nhẹ xuống 19% (tại ngày 31/07/2023). Chúng tôi cho rằng giá vàng nhìn chung vẫn đang trong xu hướng đi ngang do các rủi ro vĩ mô đang tiếp tục ổn định theo chiều hướng giảm.



Tỷ giá biến động trái chiều trong tháng 7/2023, trong khi tỷ giá trung tâm giảm nhẹ 0.2% MoM thì tỷ giá NHTM tăng 0.4% MoM, tỷ giá trên thị trường tự do cũng tăng nhẹ 0.2% MoM. Điều này khá là ngược vì giá USD tiếp tục giảm trên thị trường quốc tế, chỉ số US Dollar Index giảm 1.2% MoM, ngoài ra, các yếu tố vĩ mô đều đang hỗ trợ tỷ giá theo chiều giảm như: 1) xuất siêu mạnh; 2) FDI tăng trưởng trở lại; 3) khách quốc tế hồi phục.

Tỷ giá tăng gần đây một phần do lãi suất huy động VND trong nước tiếp tục giảm trong khi Fed lại tiếp tục tăng lãi suất. Điều này tạo ra một phần áp lực lên tỷ giá trong nước gần đây, tuy nhiên, chúng tôi cũng lưu ý VND mất giá với mức độ khá nhẹ và theo đó sẽ hỗ trợ kích thích xuất khẩu. Chúng tôi cho rằng điều này có thể đã nằm trong dự tính của NHNN khi chọn thời điểm giảm lãi suất.



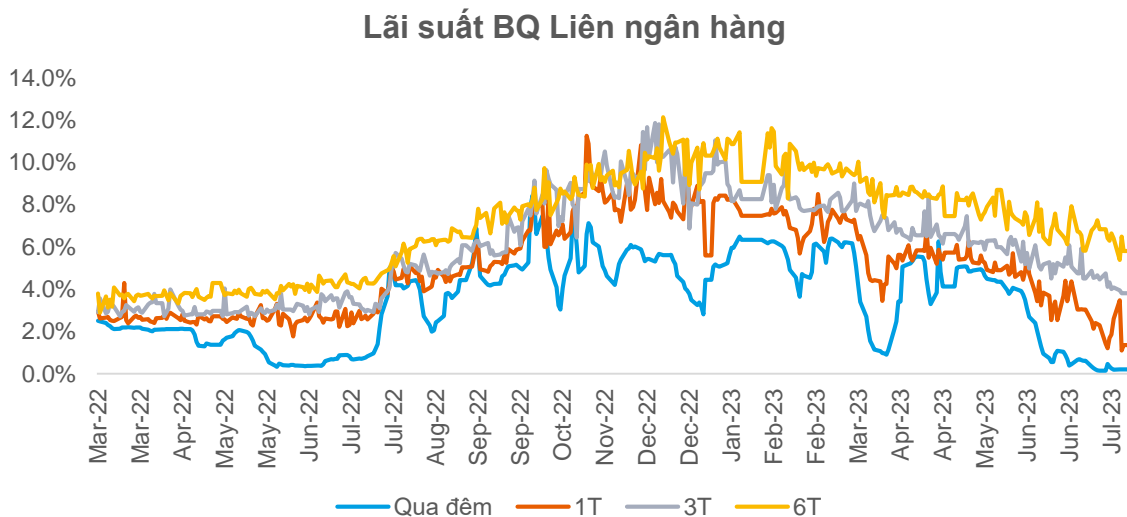
Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam

## 7. Mặt bằng lãi suất - Rủi ro vĩ mô tiếp tục giảm

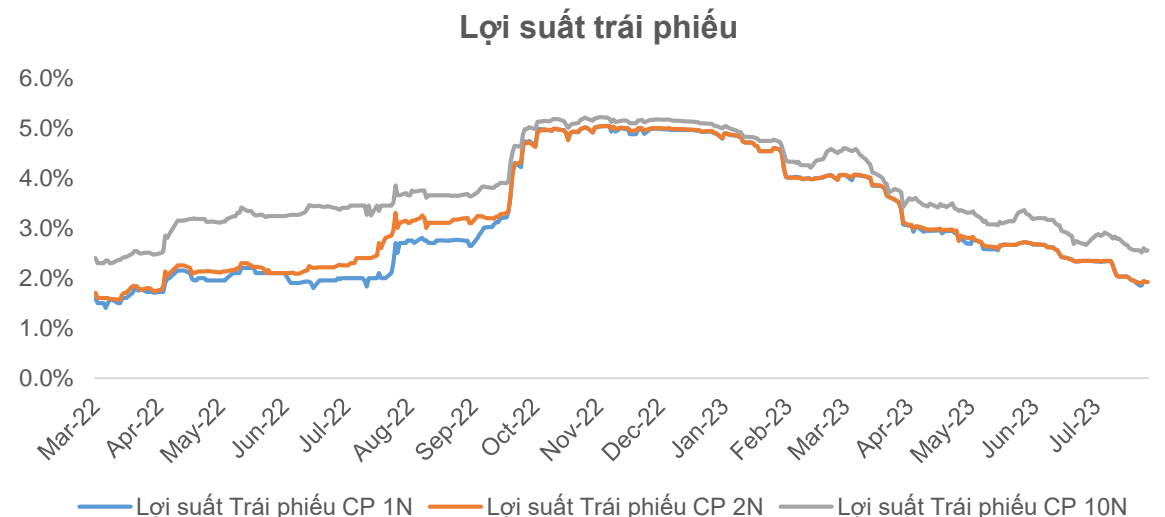
**Lãi suất liên NH tiếp tục giảm mạnh trong tháng 7:** Lãi suất qua đêm giảm 23bps xuống 0.2%, kỳ hạn 1T giảm 301bps, 3T giảm 126bps, 6T giảm 211bps MoM. Các NHTM cũng tiếp tục luân phiên giảm lãi suất huy động các kỳ hạn trong tháng 6. Hiện tại lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng niêm yết tại các NHTM đã rơi xuống mức dưới 8%, đa phần là dưới 7.5%.

Lãi suất cho vay vẫn giảm chậm hơn do tín dụng tăng chậm.

**Chúng tôi cho rằng lãi suất đang tiếp tục xu hướng giảm, tuy nhiên, lãi suất cho vay vẫn đang có độ trễ để giảm theo do tăng trưởng tín dụng đang khá chậm.**



**Lợi suất Trái phiếu Chính phủ tiếp tục giảm ở các kỳ hạn:** kỳ hạn 1N giảm 42bps MoM, kỳ hạn 2N giảm 42bps MoM, kỳ hạn 10N giảm 20bps MoM. **Điều này cho thấy các rủi ro vĩ mô tiếp tục hạ nhiệt trong tháng 7/2023.** Chúng tôi cho rằng lý do là 1) Lãi suất tiếp tục giảm mạnh trong tháng 7 dưới sự điều hành của NHNN và sắp tới là xu hướng giảm lãi suất cho vay; 2) Dòng vốn FDI bắt đầu quay lại một cách bền vững; 3) Sản xuất hồi phục tốt ở các nhóm ngành.

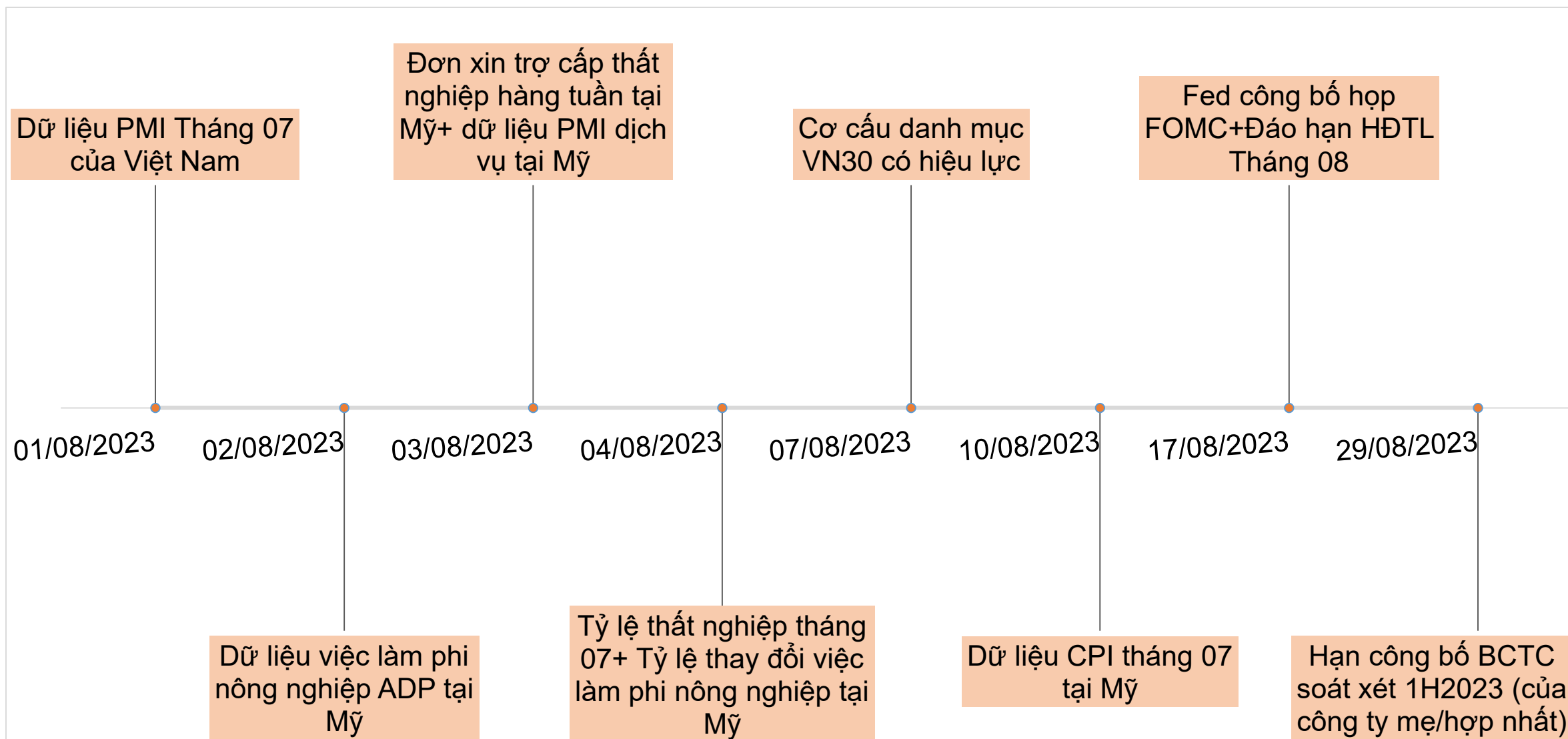


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam

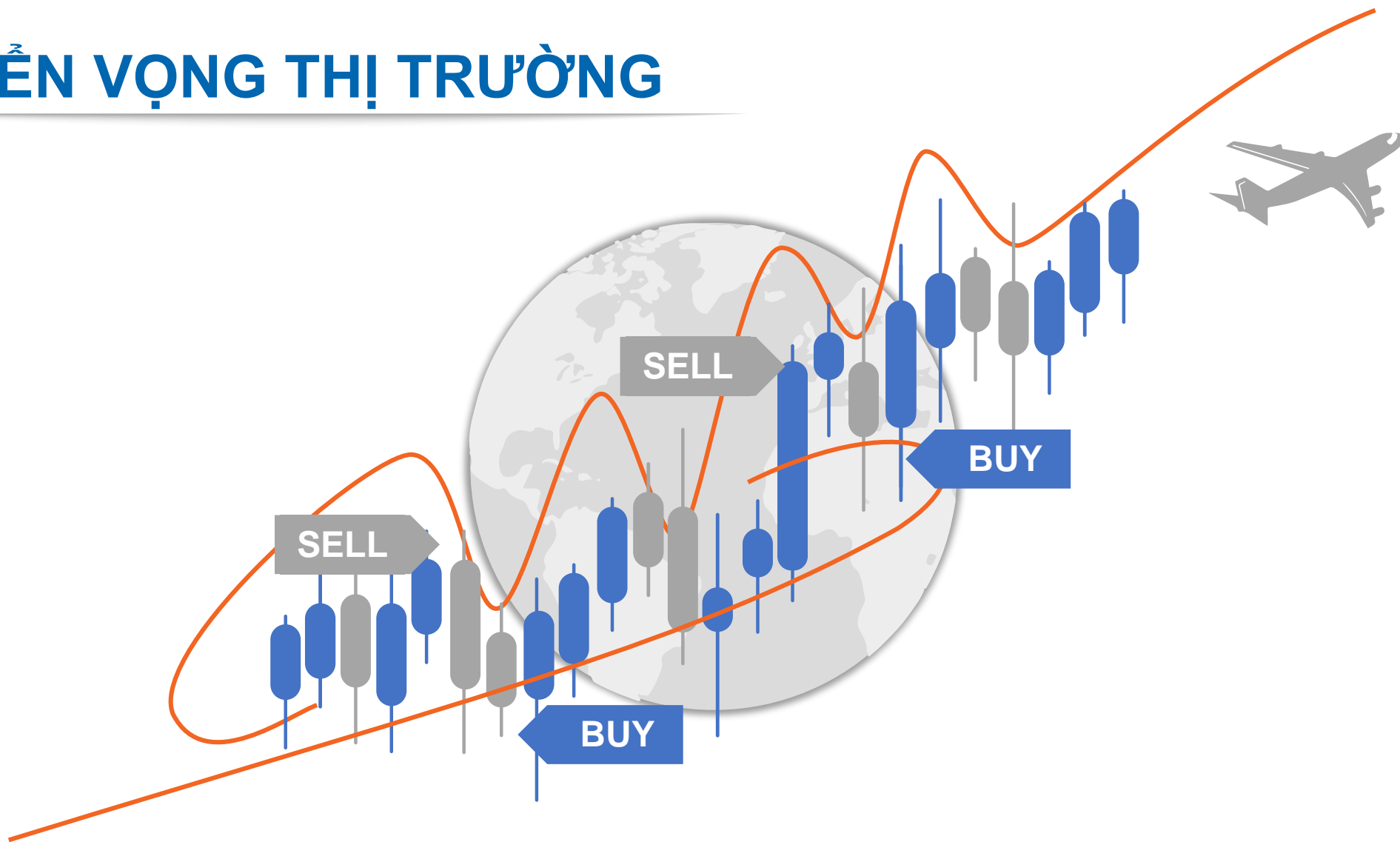
# Kết luận và dự báo tình hình vĩ mô Việt Nam

- **Các số liệu và chỉ báo vĩ mô trong tháng 7 cho thấy những tín hiệu tích cực và sự hồi phục kinh tế trong nước so với những tháng đầu năm 2023.** Trong khi hoạt động xuất nhập khẩu vẫn đang hồi phục với tốc độ chậm thì tình hình thu hút vốn FDI đã có mức tăng trưởng mạnh mẽ trong tháng 7, sau 3 tháng hồi phục liên tiếp trước đó.
- Lĩnh vực sản xuất công nghiệp dù vẫn kém hơn cùng kỳ tuy nhiên đã có sự cải thiện liên tục trong vài tháng gần đây. Chúng tôi cho rằng đà hồi phục của lĩnh vực sản xuất công nghiệp sẽ được duy trì nhờ tín hiệu tích cực từ dòng vốn FDI. Công nghiệp chế biến chế tạo đóng vai trò then chốt trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp đã và đang ghi nhận dòng vốn FDI mạnh mẽ, trong 7.94 tỷ USD vốn FDI đăng ký cấp mới 7T2023 thì ngành công nghiệp chế biến chế tạo chiếm 85.3%.
- Dù nhu cầu tiêu dùng trong nước đang tăng chậm trở lại nhưng lạm phát tháng 7 vẫn tăng so với tháng 6 chủ yếu do ảnh hưởng của việc thiếu điện và nhu cầu ăn uống, vui chơi giải trí tăng trong kỳ nghỉ hè. Tuy nhiên, vẫn trong tầm kiểm soát. Các yếu tố vĩ mô khác liên quan lãi suất, tỷ giá, giá vàng vẫn ổn định theo xu hướng tích cực, kỳ vọng lãi suất cho vay sẽ tiếp tục giảm hỗ trợ nền kinh tế trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng kém dù tốc độ giảm sẽ chậm.
- Tiến độ giải ngân đầu tư công trong tháng 7 nhanh hơn so với những tháng trước là một tín hiệu tích cực. Các động thái hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp BDS từ phía Chính phủ cũng đã có tác động tích cực hơn vào thị trường. **Chúng tôi cho rằng để đạt được mục tiêu tăng trưởng Chính phủ sẽ tiếp tục thúc đẩy giải ngân đầu tư công cũng như nới lỏng chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa để hỗ trợ nền kinh tế,** trước bối cảnh hoạt động xuất nhập khẩu vẫn hồi phục chậm.

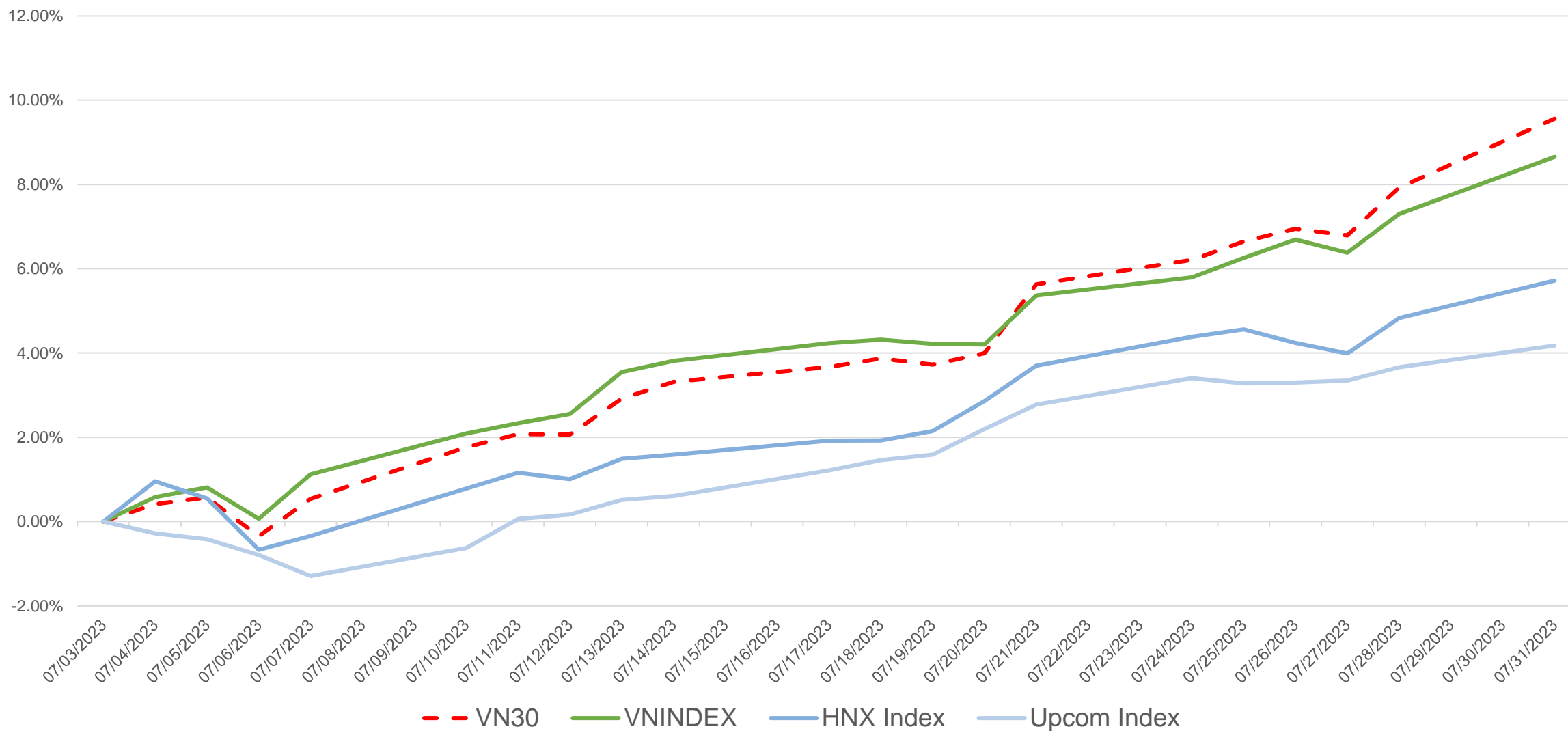
# Lịch sự kiện tháng 8/2023



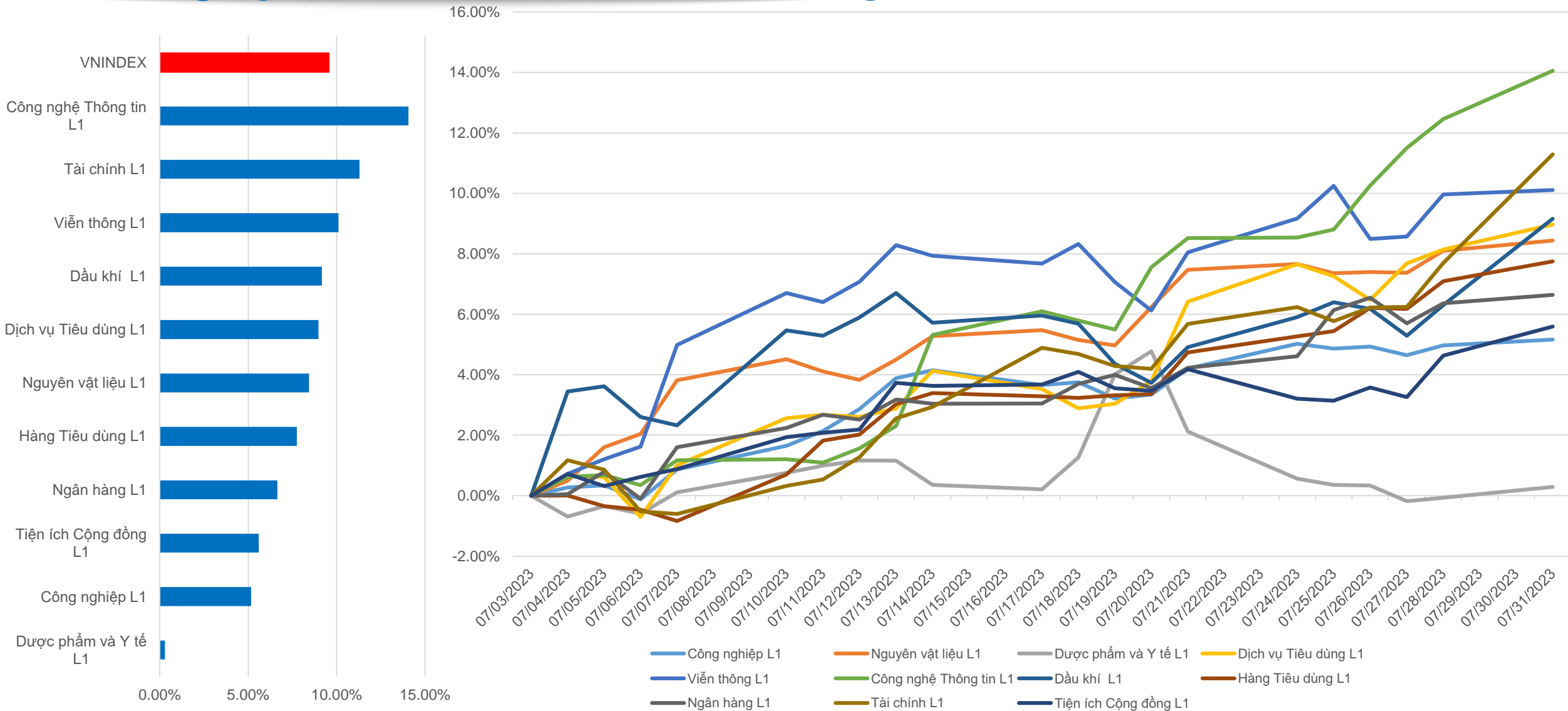
# TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG



# 1. Chỉ số VN30 tăng cao nhất so với các chỉ số



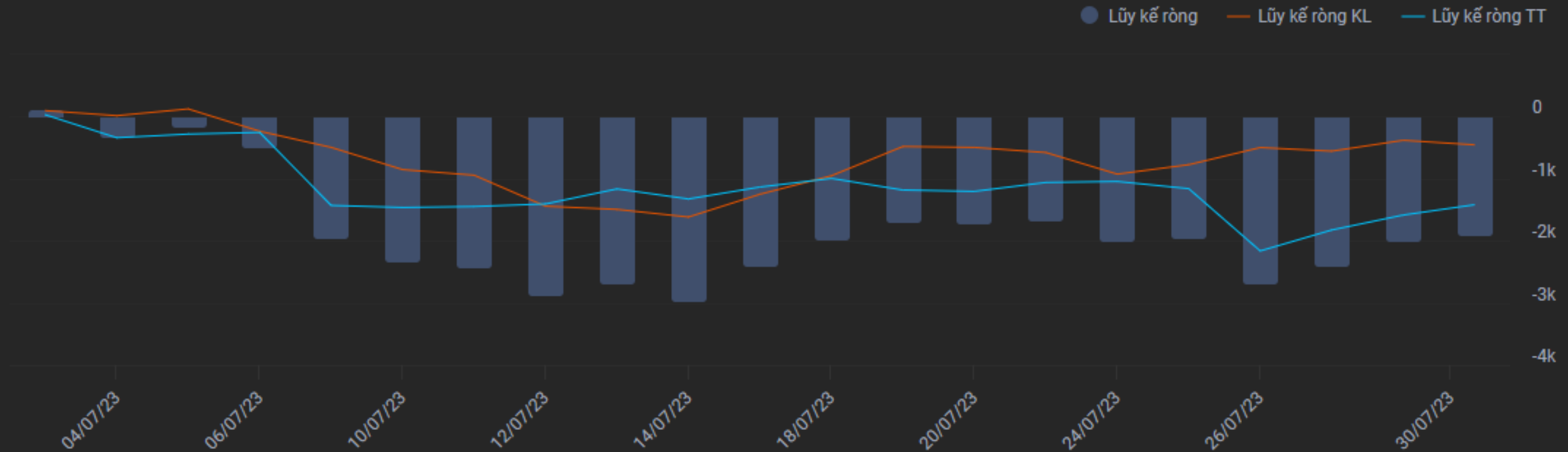
# 1. Công nghệ và Tài chính dẫn đầu đà tăng



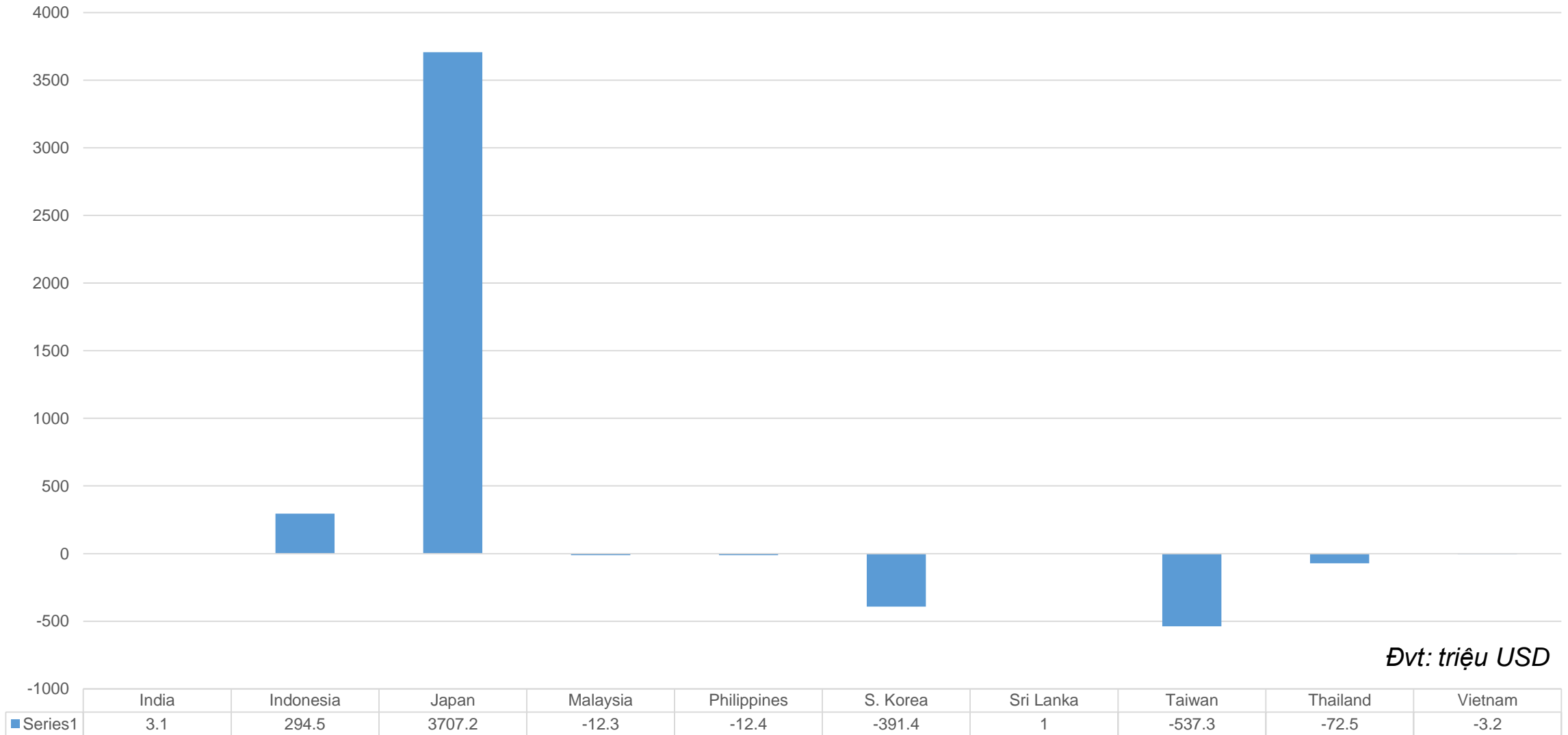


## 2. Khối ngoại mở rộng đà bán ròng trong tháng 07

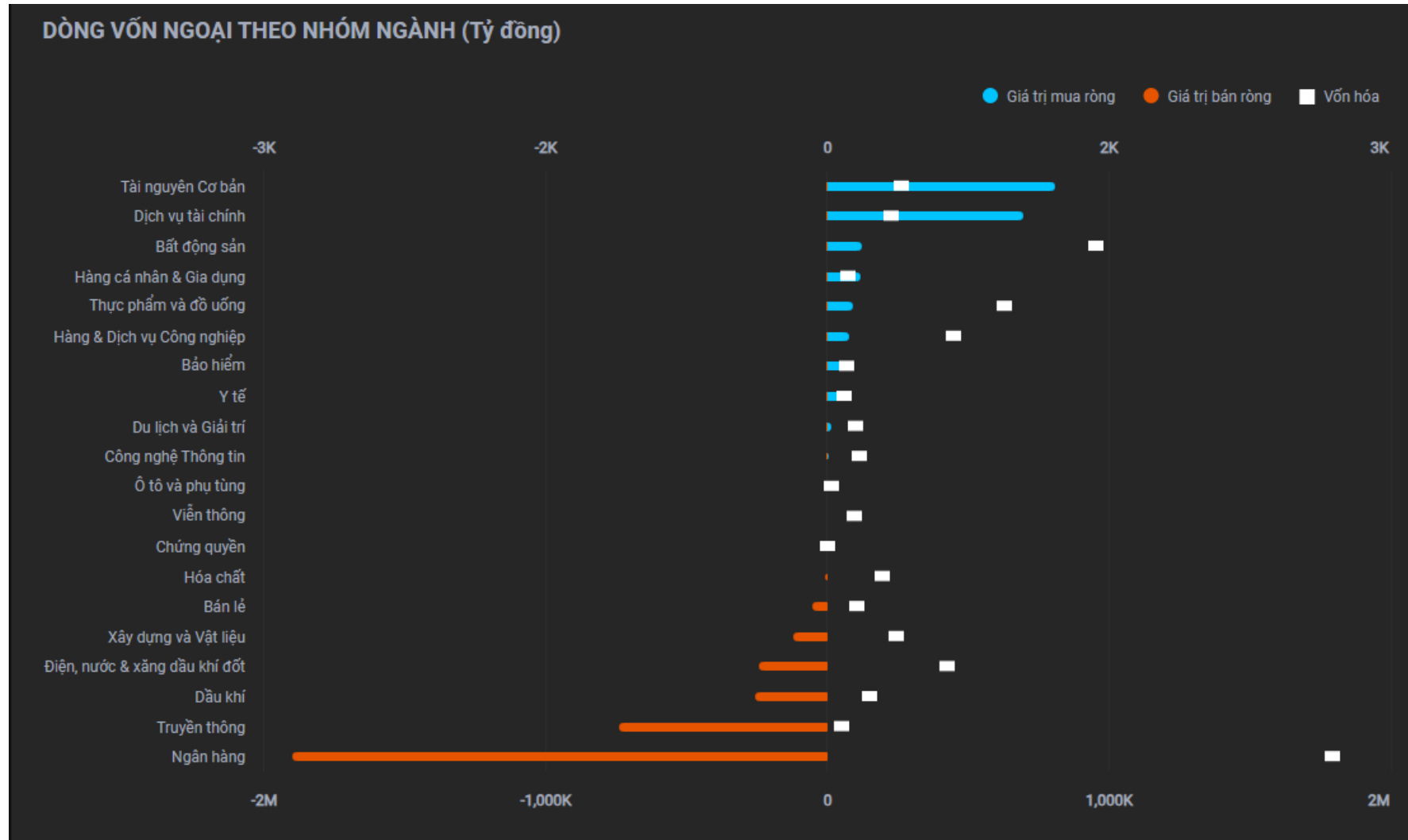
GIÁ TRỊ LŨY KẾ RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI



## 2. Nhật Bản vẫn được hút ròng mạnh dòng vốn đầu tư toàn cầu



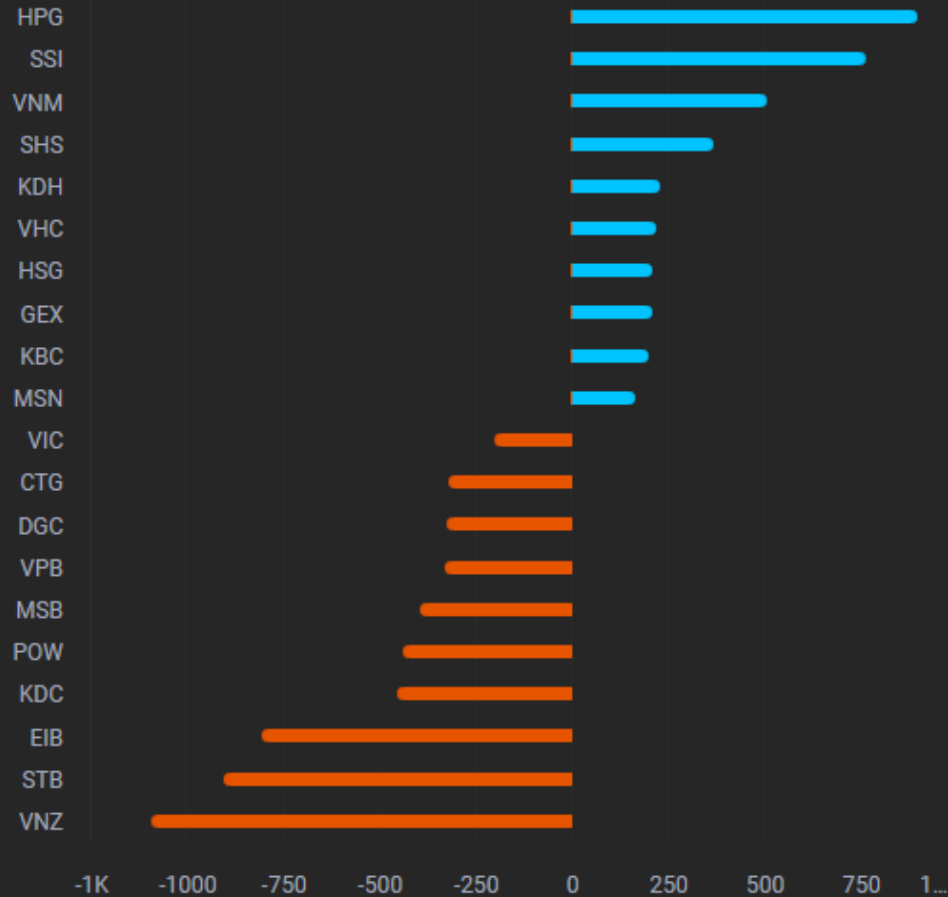
## 2. Nhóm Ngân hàng bị khối ngoại bán ròng mạnh nhất trong tháng 07



## 2. STB và EIB dẫn đầu đà bán ròng của khối ngoại trong nhóm ngân hàng

### TOP CỔ PHIẾU MUA VÀ BÁN RÒNG

● Top CP mua ròng ● Top CP bán ròng



### TỶ LỆ SỞ HỮU KHỐI NGOẠI SO VỚI THỊ TRƯỜNG

#### TOÀN THỊ TRƯỜNG

TỶ LỆ SỞ HỮU

19%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG (Tỷ đồng)

126,859,915

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI (Tỷ đồng)

23,580,441

#### HSX

TỶ LỆ SỞ HỮU

23%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG  
(Tỷ đồng)

98,275,885

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI  
(Tỷ đồng)

22,141,879

#### HNX

TỶ LỆ SỞ HỮU

8%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG  
(Tỷ đồng)

6,104,728

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI  
(Tỷ đồng)

466,728

#### UPC

TỶ LỆ SỞ HỮU

4%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG  
(Tỷ đồng)

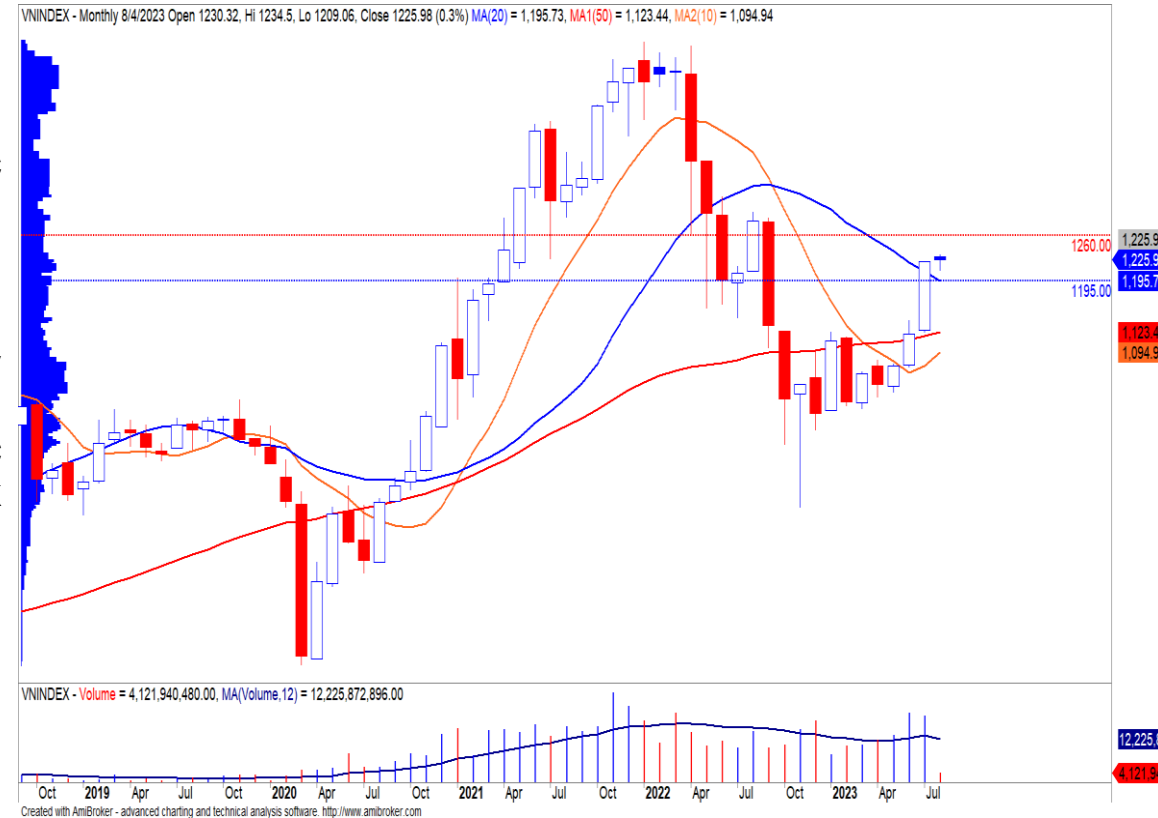
22,479,302

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI  
(Tỷ đồng)

971,834

### 3. Triển vọng dài hạn nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tích cực hơn

- Chỉ số VN-Index đóng cửa ở mức 1,222.9 điểm (+9.2% so với tháng trước) với khối lượng giao dịch vẫn duy trì trên mức khối lượng trung bình 1 năm và mức này tương đương với mức khối lượng giao dịch tháng 06/2023 cho thấy dòng tiền vẫn đang duy trì ở mức tích cực.
- Đồ thị giá của chỉ số VN-Index đang bước vào giai đoạn tích lũy cho thấy thị trường có thể sẽ biến động hẹp trong tháng 08 và chỉ số VN-Index có thể sẽ biến động gần vùng 1,195 – 1,200 điểm. Tuy nhiên, chỉ số VN-Index có thể sẽ đối mặt với vùng kháng cự mạnh 1,260 – 1,265 điểm cho nên thị trường có thể sẽ điều chỉnh ở các phiên cuối tháng 08. Nhìn chung, chúng tôi dự báo chỉ số VN-Index có thể sẽ biến động trong vùng 1,195 – 1,265 điểm trong tháng 08/2023.
- Xu hướng dài hạn của chỉ số VN30 đã được nâng lên mức TĂNG cho thấy triển vọng dài hạn ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đã tích cực hơn.
- Nhóm cổ phiếu chú ý tháng 08:
  - Hóa chất: **LTG, DCM, PHR.**
  - Vận tải: **PVT, VTP, GMD.**
  - Công nghiệp nặng: **VEA.**
  - Bất động sản: **VHM, NLG, KBC, HDC.**

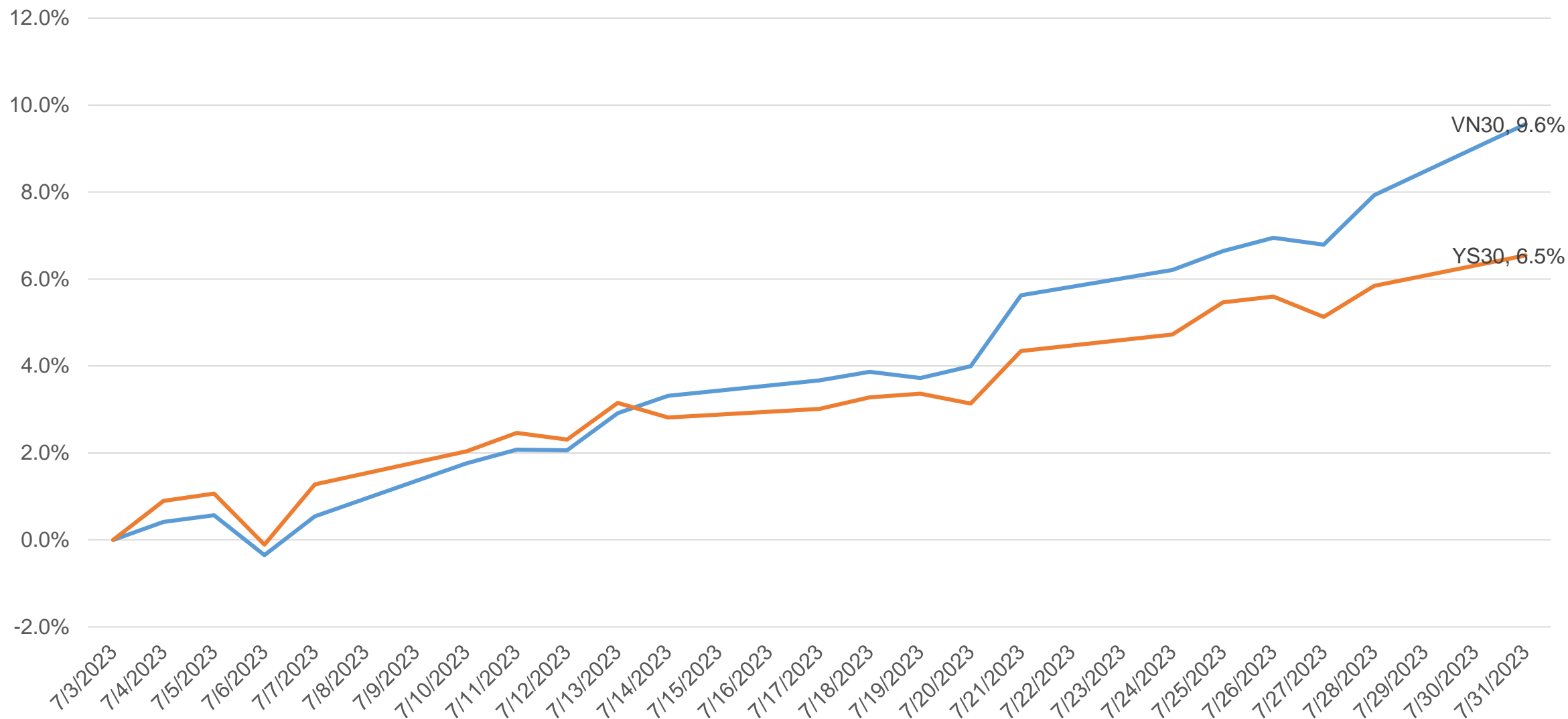


Đồ thị tuần của chỉ số VN-Index. Nguồn: YSVN

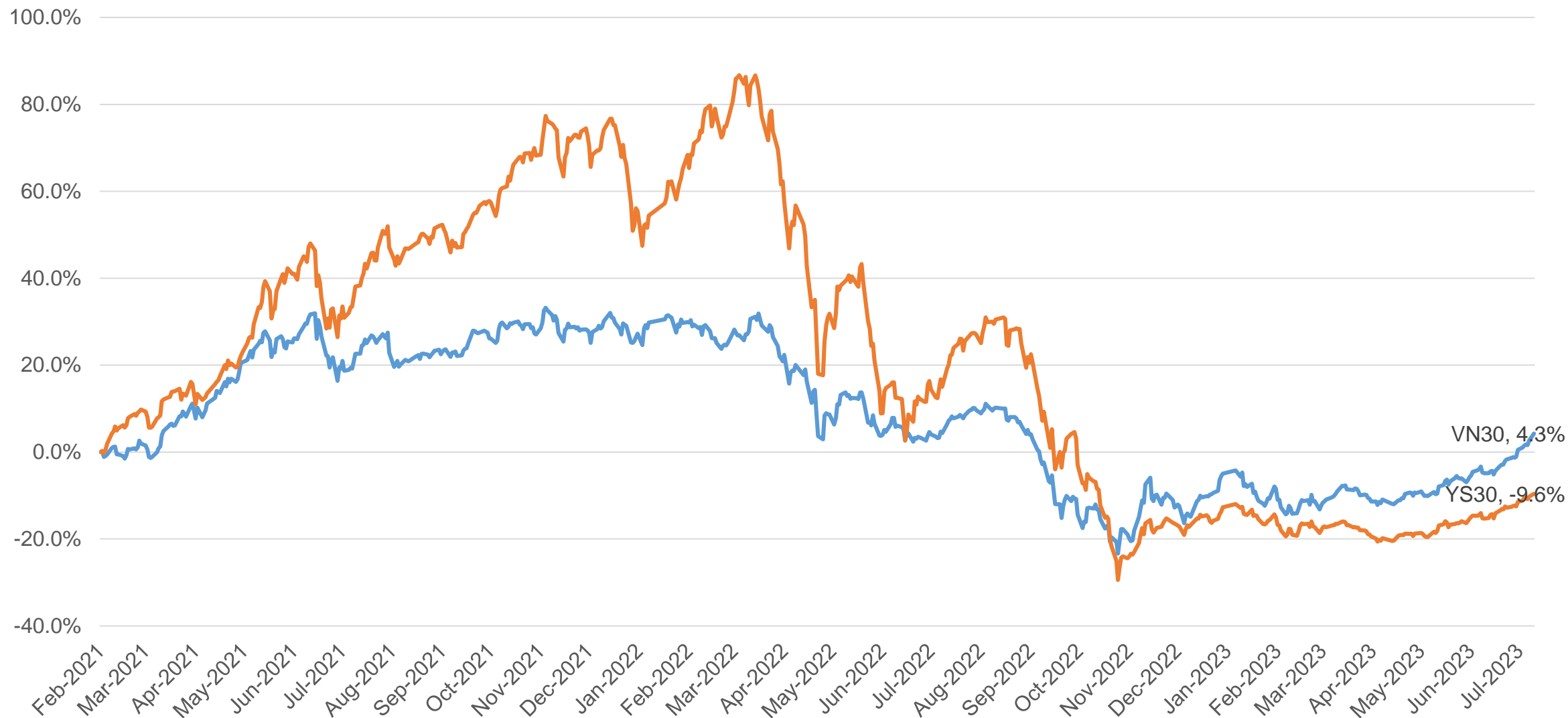
## 4. Hiệu quả khuyến nghị đầu tư hàng ngày trong tháng 07/2023

Chỉ tiêu		2019	2020	2021	2022	Q1/2023	Q2/2023	T07/2023	7T2023
Số KN mua		222	128	210	127	27	23	9	59
Số KN Bán		212	123	218	135	25	17	4	46
Số KN chốt lời	Số lần	88	57	113	47	7	4	1	12
	Lãi TB	9.1%	15.5%	24.7%	13.5%	11.1%	13.7%	5.3%	11.5%
Số KN cắt lỗ	Số lần	124	66	105	88	18	13	3	34
	Lỗ TB	-3.4%	-5.1%	-5.8%	-8.0%	-5.3%	-3.2%	-4.1%	-4.4%
Thời gian nắm giữ TB		21	20	24	17	21	33	24	25
% Tỷ suất LN Trung bình		8.9%	4.4%	10.0%	-0.5%	-0.7%	0.8%	-1.7%	-0.2%
% Tăng trưởng Vnindex		7.8%	14.9%	35.7%	-32.6%	5.5%	5.2%	9.2%	21.2%
% Tăng trưởng VN30		2.7%	21.8%	43.4%	-34.3%	6.6%	4.5%	9.6%	22.1%
% Tăng trưởng Vaneck		8.4%	9.4%	21.4%	-39.8%	2.9%	9.3%	13.2%	27.1%
% Tăng trưởng DB FTSE		4.2%	16.4%	30.4%	-43.0%	3.9%	7.6%	8.2%	21.0%
% Tăng trưởng E1VFN30		3.1%	22.0%	43.5%	-31.1%	6.2%	5.2%	9.6%	22.3%
% Lợi nhuận cao nhất	Tỷ suất lợi nhuận	102.9%	79.2%	140.3%	53.1%	37.4%	29.4%	5.3%	37.4%
	Tên Cổ phiếu	CTR	DBC	AGR	FRT	STB	BID	CTD	STB
% Lợi nhuận thấp nhất	Tỷ suất lợi nhuận	-8.6%	-20.5%	-14.5%	-16.8%	-10.6%	-5.1%	-7.2%	-10.6%
	Tên Cổ phiếu	MPC	CTR	NKG	TNH	VIP	TCM	NT2	VIP

## 4. Hiệu quả đầu tư của danh mục YS30 trong tháng 07/2023



## 4. Hiệu quả đầu tư của danh mục YS30 từ đầu năm 2021





# Liên hệ

---

**Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân**

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

## Global Disclaimer

---

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.